

Số: 75 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính, xác định Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện, Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 23/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC chính tỉnh Thái Nguyên năm 2022; Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính, xác định Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện, Chỉ số CCHC năm 2022 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đo lường mức độ hài lòng đối với sự phục vụ hành chính, xác định Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện, Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2022 nhằm đánh giá thực chất, khách quan chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công, kết quả thực hiện CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn tỉnh;

- Nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức từ đó có các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ hành chính công; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, lợi ích của người dân, tổ chức;

- Công bố kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện, Chỉ số CCHC năm 2022 đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh Thái Nguyên và theo dõi, tổng hợp việc sử dụng kết quả các Chỉ số được công bố.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tiến độ, phương pháp, mục đích đề ra; tiết kiệm, phù hợp với nguồn lực hiện có, đạt kết quả cao;

- Xây dựng bộ câu hỏi điều tra xã hội học đảm bảo thu thập đầy đủ thông tin, dễ hiểu, dễ trả lời đối với các đối tượng được điều tra. Phương pháp điều tra xã hội học đảm bảo thuận lợi và phù hợp với đối tượng tham gia trả lời;

- Quá trình triển khai có sự giám sát chặt chẽ, đảm bảo kết quả thu được chính xác, các nội dung triển khai thực hiện đúng quy định;

- Quá trình thẩm định, phân tích, tính toán số liệu phải chính xác và đảm bảo khoa học; số liệu thống kê rõ ràng, thông tin có độ tin cậy cao.

II. NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ

(có Phụ lục phân công chi tiết kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Lập danh sách đối tượng điều tra xã hội học; xây dựng báo cáo tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện năm 2022 theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành được UBND tỉnh phân công tham mưu nội dung CCHC *(Văn phòng UBND tỉnh, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Xây dựng, Lao động, Thương Binh và Xã hội, Công thương, Giao thông Vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh)*

- Đề xuất các tiêu chí đánh giá với nội dung được phân công; cử công chức tham gia Hội đồng thẩm định và gửi Sở Nội vụ tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định;

- Thẩm định kết quả tự chấm điểm với các nội dung được phân công.

3. Sở Nội vụ

- Xây dựng phương án điều tra xã hội học, mẫu phiếu, xác định quy mô, địa bàn, đối tượng điều tra xã hội học và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện;

- Chọn đơn vị thực hiện điều tra xã hội học và tổ chức tập huấn đối với đội ngũ điều tra viên;

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội cựu chiến binh và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo tự chấm điểm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện;

- Tổng hợp, phân tích số liệu, xây dựng báo cáo kết quả điều tra xã hội học và tham mưu cho UBND tỉnh công bố Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện, Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2022.

4. Sở Tài chính

Hướng dẫn việc sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

5. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên phối hợp với Sở Nội vụ tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính; xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của UBND cấp huyện năm 2022.

6. Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, các đồng chí Trưởng Ban Xây dựng đảng thuộc Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Thường trực Huyện ủy, Thành ủy, Thường trực HĐND các huyện, thành phố quan tâm đánh giá việc thực hiện CCHC thông qua phiếu điều tra do các điều tra viên trực tiếp phỏng vấn.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, Hội Cựu chiến binh tỉnh

- Đề xuất tiêu chí đánh giá thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Phối hợp cùng UBND tỉnh giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của việc đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính và nghiêm túc thực hiện;

- Chỉ đạo và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh các cấp giám sát việc lập mẫu và quá trình điều tra xã hội học đảm bảo đúng đối tượng, kết quả chính xác, khách quan.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính, xác định Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện, Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để giải quyết kịp thời. /

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Thái Nguyên;
 - Hội Cựu chiến binh tỉnh;
 - Các Tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
 - Đài Phát thanh - TH tỉnh;
 - Báo Thái Nguyên;
 - Lễ Văn phòng UBND tỉnh;
 - Trung tâm thông tin tỉnh (VP.UBND tỉnh);
 - Lưu: VT, TTPVHCC.
- Chintk.4.2022.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tiến

PHỤ LỤC: PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

(Kèm theo Kế hoạch số 75 /KH-UBND ngày 28 / 4 /2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Số TT	Nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Trách nhiệm thực hiện	
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	Đánh giá, xác định Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện			
1.1	Xây dựng phương án điều tra xã hội học, mẫu phiếu, xác định quy mô, địa bàn, đối tượng điều tra xã hội học	Tháng 5/2022	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương
1.2	Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá và hướng dẫn thực hiện	Tháng 5/2022	Các sở, ngành: Văn phòng UBND tỉnh; Tư pháp; Tài chính; Khoa học và Công nghệ; Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Xây dựng; Lao động, Thương Binh và Xã hội; Công thương; Giao thông Vận tải; Giáo dục và Đào tạo; Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh	Sở Nội vụ
1.3	Lập mẫu, danh sách đối tượng điều tra xã hội học	Tháng 6/2022	UBND cấp huyện	
1.4	Triển khai công tác tự đánh giá chấm điểm	Tháng 7/2022	UBND cấp huyện	
1.5	Triển khai điều tra xã hội học	Tháng 7/2022	Đơn vị độc lập được lựa chọn	Sở Nội vụ; UBND cấp huyện
1.6	Thẩm định kết quả tự chấm điểm	Tháng 7/2022	Các sở, ban, ngành được phân công	Sở Nội vụ
1.7	Xử lý, phân tích số liệu	Tháng 7/2022	Sở Nội vụ	Các sở, ngành
1.8	Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả	Tháng 8/2022	Sở Nội vụ	liên quan

1.9	Công bố kết quả	Tháng 9/2022	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh
1.10	Giám sát toàn bộ quá trình triển khai	Trong quá trình triển khai	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh	Sở Nội vụ
II	Đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính			
2.1	Xây dựng phương án điều tra xã hội học, mẫu phiếu, xác định quy mô, địa bàn, đối tượng điều tra xã hội học	Tháng 6/2022	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương
2.2	Lập mẫu, danh sách đối tượng điều tra xã hội học	Tháng 7/2022	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Nội vụ
2.3	Triển khai điều tra xã hội học	Tháng 8/2022	Đơn vị độc lập được lựa chọn	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, địa phương
2.4	Xử lý, phân tích số liệu	Tháng 9/2022	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan
2.5	Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả	Tháng 9/2022	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan
2.6	Công bố kết quả (cùng Chỉ số CCHC)	Trong tháng 12/2022	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh
2.7	Giám sát toàn bộ quá trình triển khai	Trong quá trình triển khai	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh	Sở Nội vụ
III	Đánh giá xác định Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện			
3.1	Xây dựng phương án điều tra xã hội học, mẫu phiếu, xác định quy mô, địa bàn, đối tượng điều tra xã hội học và triển khai thực hiện	Tháng 6/2022	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương
3.2	Lập mẫu, danh sách đối tượng điều tra xã hội học	Tháng 7/2022	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Nội vụ

3.3	Triển khai điều tra xã hội học	Tháng 8/2022	Đơn vị độc lập được lựa chọn	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, địa phương
3.4	Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá và hướng dẫn thực hiện	Trong 9/2022	Các sở, ngành: Văn phòng UBND tỉnh; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Tài chính; Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ
3.5	Triển khai công tác tự đánh giá chấm điểm	Trong 10/2022	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ
3.6	Thành lập Hội đồng thẩm định	Trong 10/2022	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan
3.7	Thẩm định, giải trình, bổ sung tài liệu kiểm chứng	Tháng 11/2022	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ
3.8	Tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo	Trước ngày 20/12/2022	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan
3.9	Công bố kết quả	Trước ngày 31/12/2022	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh